**VĂN 9**

**Học sinh làm bài và gửi vào địa chỉ mail:** **ngocngun@gmail.com** **hoặc chụp hình gửi vào zalo, facebook với số điện thoại 0369356550. Nhớ viết rõ tên lớp**

**Đề 1.**

**Câu 1: (3,0 điểm)** Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*Trạng nguyên Nguyễn Hiền quê ở Nam Định. Ông là người có hoàn cảnh đặc biệt: cha mất sớm, sống với mẹ trong căn nhà nhỏ bên cạnh một ngôi chùa. Vị sư trụ trì của chùa vốn là một danh Nho, vừa tụng kinh niệm phật vừa dạy học cho những trẻ chưa biết chữ trong làng. Ngay từ thời thơ ấu, Nguyễn Hiền đã lân la ở bên các lớp học, sớm tiếp xúc với chữ nghĩa sách vở. Năng khiếu kỳ lạ về học tập, về trí thông minh của ông đã nhanh chóng được bộc lộ; dù chưa đến tuổi đi học, Nguyễn Hiền đã hiểu biết nhiều, giỏi đối đáp, học thức hơn người. Ông được suy tôn làm “Thần đồng xuất chúng”.*

*Khi vừa tròn 12 tuổi, Nguyễn Hiền đã thi đậu Trạng nguyên, trở thành vị Trạng nguyên trẻ nhất trong lịch sử Việt Nam,*

*(Nguồn: Internet)*

a. Xác định phương thức biểu đạt được sử dụng trong văn bản trên.

b. Tìm thành phần trạng ngữ trong câu văn sau: Ngay từ thời thơ ấu, Nguyễn Hiền đã lân la ở bên các lớp học, sớm tiếp xúc với chữ nghĩa sách vở.

c. Theo em, vì sao Nguyễn Hiền thi đậu Trạng nguyên?

d. Em rút ra được bài học gì cho bản thân từ câu chuyện về Trạng nguyên Nguyễn Hiền? (trả lời trong khoảng 3-5 dòng)

**Câu 2:** **(2,0 điểm)**

Em hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 150 - 200 chữ) về chủ đề: Tự học là một yếu tố quan trọng giúp chúng ta thành công.

**Câu 3: (5,0 điểm)** Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*Đất nước bốn ngàn năm*

*Vất vả và gian lao*

*Đất nước như vì sao*

*Cứ đi lên phía trước.*

*Ta là con chim hót*

*Ta làm ruột cành hoa*

*Ta nhập vào hòa ca*

*Một nốt trầm xao xuyến*

*Một mùa xuân nho nhỏ*

*Lặng lẽ dâng cho đời*

*Dù là tuổi hai mươi*

*Dù là khi tóc bạc.*

**Đề 2.**

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

**Câu chuyện chú Dê**

*Buổi sớm nọ, một chú Dê đừng lảng vảng ngoài vườn rau, chú ta muốn ăn cải trong vườn nhưng vì bỏ rào cao nên không thể vào được.*

*Lúc ấy, trời vờn tối, mặt trời vừa ló dạng ở đằng đông, Chú Dê nhìn thấy cái bóng của mình dài thật di. Chú ta chợt nghĩ “Ôi, mình cao thế này ư? Thế thì mình có thể ăn quả trên cây rồi, cần gì phải ăn những cây cải dưới đất nữa"
Ở đằng xa có một vườn táo. Các cây táo trĩu nặng những quả táo ửng hồng. Chú Dê  hăm hở chạy đến đó.*

*Khi đến nơi thì trời đã trưa, lúc này mặt trời lên đến đỉnh đầu. Bóng chú Dê trở thành một cái bóng nhỏ sát chân chú.*

*"Ôi, thì ra mình bể nhỏ đến thế làm sao mình ăn quả trên cây được, thôi đành trở về ăn cải trong vườn thôi". Chú ta buồn bã quay lại nơi vườn cải.*

*Khi đến nơi, mặt trời đã xuống phía tây, cái bóng của chủ lại trải dài thật dài.*

*"Sao mình lại trở về đây làm gì nhỉ? Mình cao thế này thì ăn những quả táo trên cây đầu thành vấn đề?" - Chú ta phiền não, lẩm bẩm.*

(Nguồn http://thuvienbinhthuan.com.vn/moi-ngay-mot-call-chuyen)

**Câu 1 (0,5 điểm).** Văn bản trên thuộc kiểu văn bản gì (tự sự, thuyết minh, nghị luận)?

**Câu 2 (0,5 điểm).**Em hãy chỉ ra những hành động của chú Dê trong câu chuyện trên.

**Câu 3 (1,0 điểm).**Vì sao cuối câu chuyện, chú ta phiền não, lầm bầm?

**Câu 4 (1,0 điểm).**Bài học rút ra từ câu chuyện trên.

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm):** Từ nội dung gợi ra ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về việc mỗi người cần xác định mục tiêu trong cuộc sống của mình.

**Câu 2 (5,0 điểm):**Trong bài thơ Khoảng trời, hố bom, Lâm Thị Mỹ Dạ có đoạn viết:

*Chuyện kể rằng: em, cô gái mở đường*

*Để cứu con đường đệm ấy khỏi bị thương*

*Cho đoàn xe kịp giờ ra trận*

*Em đã lấy tình yêu Tổ quốc của mình thắp lên ngọn lửa*

*(Theo Văn chương một thời để nhớ, NXB Văn học, 2006)*

Hình ảnh cô gái thanh niên xung phong mở đường một lần nữa được Lê Minh Khuê khắc họa trong truyện ngắn [**Những ngôi sao xa xôi**](https://doctailieu.com/nhung-ngoi-sao-xa-xoi-c4708) (Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục, 2006). Em hãy phân tích để làm nổi bật vẻ đẹp của các nhân vật trong truyện ngắn đó.

**Đề 3.**

**I. ĐỌC - HIỂU (4.0 điểm)**

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

Áo anh rách vaiQuần tôi có vài mảnh váMiệng cười buốt giá chân không giàyThương nhau tay nắm lấy bàn tay.

Đêm nay rừng hoang sương muốiĐứng cạnh bên nhau chờ giặc tới Đầu súng trăng treo.

(Trích Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục, 2007)

**Câu 1.** Đoạn thơ trên trích từ tác phẩm nào? Tác giả là ai?

**Câu 2.** Trong các từ vai, miệng, chân, tay, đầu ở đoạn thơ, từ nào được dùng theo nghĩa gốc, từ nào được dùng theo nghĩa chuyển? Nghĩa chuyển nào được hình thành theo phương thức ẩn dụ, nghĩa chuyển nào được hình thành theo phương thức hoán dụ?

**Câu 3.**

Áo anh rách vai

Quần tôi có vài mảnh vá

Miệng cười buốt giá

Chân không giày

Thương nhau tay nắm lấy bàn tay.

Từ đoạn thơ trên, nêu ngắn gọn suy nghĩ của em về hình ảnh anh bộ đội trong thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

**II. LÀM VĂN (6,0 điểm)**

Suy nghĩ của em về nhân vật ông Hai trong truyện ngắn ***Làng*** của Kim Lân.

**Đề 4.**

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*Năm tháng qua đi, bạn sẽ nhận ra rằng ước mơ không bao giờ biến mất. Kể cả những ước mơ rồ dại nhất trong lứa tuổi học trò - lứa tuổi bất ổn định nhất. Nếu bạn không theo đuổi nó, chắc chắn nó sẽ trở lại một lúc nào đó, day dứt trong bạn, thậm chí dằn bạn mỗi ngày.*

*Nếu vậy, sao bạn không nghĩ đến điều này ngay từ bây giờ?*

*Sống cuộc đời cũng giống như vẽ một bức tranh vậy. Nếu bạn nghĩ thật lâu về điều mình muốn vẽ, nếu bạn dự tính được càng nhiều màu sắc mà bạn muốn thể hiện, nếu bạn càng chắc chắn về chất liệu mà bạn sử dụng, thì bức tranh trong thực tế càng giống với hình dung của bạn. Bằng không, có thể nó sẽ là những màu mà người khác thích, là bức tranh mà người khác ưng ý, chứ không phải bạn.*

*Đừng để ai đánh cắp ước mơ của bạn. Hãy tìm ra ước mơ cháy bỏng nhất của mình, nó đang nằm ở nơi sâu thẳm trong tim bạn đó, như một ngọn núi lửa đợi chờ được đánh thức.*

(Theo Phạm Lữ Ấn, *Nếu biết trăm năm là hữu hạn*, NXB Hội Nhà văn, 2012)

a. Tìm thành phần phụ chú trong văn bản trên và cho biết tác dụng của thành phần ấy. (0,5 điể)

b. Xác định ít nhất một biện pháp tu từ được sử dụng trong câu *Sống một cuộc đời cũng giống như vẽ một bức tranh vậy* và chỉ ra tác dụng của biện pháp tu từ ấy. (0,5 điểm)

c. Nêu nội dung văn bản trên. (1,0 điểm)

d. Theo em, có phải lúc nào cũng nên theo đuổi ước mơ? Trả lời trong khoảng 3 – 5 dòng. (1,0 điểm)

**LỊCH SỬ 9**

Câu 1: em hãy vẽ sơ đồ tư duy bài 18: Đảng cộng sản việt nam ra đời.

Câu 2: Tại sao nói sự ra đời của ba tổ chức cộng sản 1929 là xu thế tất yếu của cách mạng Việt Nam?

Câu 3: Vì sao nói chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh thực sự là chính quyền cách mạng của quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng?

Học thuộc bài 19

**MÔN VẬT LÝ 9**

**Câu 1.**Viết công thức công suất hao phí điện năng trên đường dây tải điện.

**Câu 2 .**  Nêu các tác dụng của dòng điện xoay chiều. Mỗi tác dụng cho một ví dụ**.**

**Câu 3**. Vì sao người ta không dùng phương pháp giảm điện trở của dây tải điện để làm giảm công suất hao phí vì toả nhiệt?

**Câu 4:** Một máy biến thế gồm cuộn sơ cấp có 1000 vòng. Cuộn thứ cấp có 10000 vòng đặt ở đầu một đường dây tải điện để truyền đi một công suất điện là 11000   kW. Biết hiệu điện thế hai đầu cuộn sơ cấp là 11kW.

a) Tính hiệu điện thế 2 đầu cuộn thứ cấp

b) Cho công suất hao phí do tỏa nhiệt trên đường dây là 500kW, tính điện trở của toàn bộ dây

**Câu 5**. Cuộn sơ cấp của một máy biến thế có 4400 vòng, cuộn thứ cấp có 120 vòng. Đặt vào hai đầu cuộn sơ cấp một hiệu điện thế xoay chiều 220V. Tìm hiệu điện thế ở hai đầu cuộn thứ cấp.
**Câu 6**. Người ta truyền tải một công suất điện 100kW bằng một đường dây dẫn có điện trở 5Ω hiệu điện thế giữa hai đầu dây tải điện 10000V công suất hao phí trên đường dây truyền tải điện là bao nhiêu?

**TOÁN 9**

**I. LÝ THUYẾT**

Học thuộc và ghi vào cặp giấy ghi đầy đủ họ và tên, ghi chữ rõ ràng, sạch sẽ và dễ đọc, ghi phải học thuộc chứ không phải ghi để đối phó với thầy

1. Công thức nghiệm trang 44, chú ý trang 45

2. Công thức nghiệm thu gọn trang 48 (chú ý b’=b:2)

(Lưu ý: xác định chính xác hệ số a, b, c. Trong đó a là hệ số phía trước x2 và a phải khác 0, b là hệ số phía trước x, c là hệ số không chứa x nghĩa là hệ số tự do, vế phải phải bằng 0)

3. Hệ thức Vi – ét trang 51

4. Cách nhẩm nghiệm ?2 và ?3 trang 51 phần tổng quát

Ví dụ 1: Cho phương trình 4x2 – 3x + 1 = 0 có các hệ số a = 4, b = -3, c = -1

Ta có a + b + c = 4 + (-3) + (-1) = 0 ta có nghiệm x1 = 1, x2 = $\frac{c}{a}$ = $\frac{-1}{4}$

Ví dụ 2: Cho phương trình 2x2 – 3x - 5 = 0 có các hệ số a = 2, b = -3, c = -5

Ta có a + b + c = 2 + (-3) + (-5) khác 0

Nên ta sẽ không tính như vậy

Ta có a **-** b + c = 2 - (-3) + (-5) = 0 ta có nghiệm x1 = -1, x2 = $-\frac{c}{a}$ = $-\frac{-5}{2}$=$\frac{5}{2}$

**II. BÀI TẬP**

**Giải phương trình sau**

a) x2 + 3x – 3 = 0

b) 2x2 + 7x + 3 = 0

c) 3x2 + 8x – 4 = 0

d) x2 + 3x – 3 = 0

e) 7x2 + 3x – 10 = 0

f) -5x2 + 6x + 11 = 0

g) 6x2 - 3x – 9 = 0

h) -4x2 + 5x – 1 = 0

i) x2 + 5x – 6 = 0

j) x2 + 3x +2 = 0

k) x2 + 6x + 5 = 0

Sử dụng chú ý trang 45 để giải bài tập sau

1. Cho phương trình: x2 – (m+2)x – m + 3 = 0 (\*). Tìm m để phương trình (\*) có hai nghiệm phân biệt

2. Cho phương trình: x2 – (m+2)x – 2m - 5 = 0 (\*). Tìm m để phương trình (\*) có hai nghiệm phân biệt

**HS gửi bài qua zalo 0372415977 của thầy Sang hoặc qua FB của thầy**

**Nộp 1 lần cộng 1 điểm, 2 lần cộng 2 điểm,… nộp đủ số bài xem xét tùy theo mức độ đúng sai thầy sẽ cộng điểm nhiều hơn**

**Không nộp sẽ bị xử lí theo nội quy nhà trường**

**(Các lớp nhận được bài gửi qua fb nhóm và nhắn các bạn làm nộp cho thầy, trong những tuần qua nộp chưa đầy đủ)**

**Tuần này không có hình học, tuần sau có chỉ có hình học**

**Học sinh nào đã làm và đã nộp đã có điểm, học sinh nào từ lúc nghỉ tới giờ không nộp sẽ không có điểm, nộp thiếu 1 lần trừ 1 điểm, thiếu 2 lần trừ 3 điểm**

**THAM KHẢO**

**ÔN TẬP TOÁN 9 ĐẠI SỐ CHƯƠNG III (9/3 ĐẾN 15/3)**

**ĐỀ SỐ 11**

**Câu 1**: 1) Rút gọn biểu thức:

  với a ≥ 0 và a ≠ 1.

 2) Giải phương trình: 2x2 - 5x + 3 = 0

**Câu 2:** 1) Với giá trị nào của k, hàm số y = (3 - k) x + 2 nghịch biến trên R.

 2) Giải hệ phương trình:

 

**Câu 3:** Cho phương trình x2 - 6x + m = 0.

1) Với giá trị nào của m thì phương trình có 2 nghiệm trái dấu.

2) Tìm m để phương trình có 2 nghiệm x1, x2 thoả mãn điều kiện

 x1 - x2 = 4.

**ĐỀ SỐ 12**

**Câu 1:** Tính gọn biểu thức:

 1) A = .

 2) B =  với a ≥ 0, a ≠ 1.

**Câu 2:** 1) Cho hàm số y = ax2, biết đồ thị hàm số đi qua điểm A (- 2 ; -12). Tìm a.

 2) Cho phương trình: x2 + 2 (m + 1)x + m2 = 0. (1)

 a. Giải phương trình với m = 5

 b. Tìm m để phương trình (1) có 2 nghiệm phân biệt, trong đó có 1 nghiệm bằng - 2.

**Câu 3:** Một thửa ruộng hình chữ nhật, nếu tăng chiều dài thêm 2m, chiều rộng thêm 3m thì diện tích tăng thêm 100m2. Nếu giảm cả chiều dài và chiều rộng đi 2m thì diện tích giảm đi 68m2. Tính diện tích thửa ruộng đó.

**ĐỀ SỐ 13**

**Câu 1:** Cho biểu thức: P =  với a > 0, a ≠ 1, a ≠ 2.

 1) Rút gọn P.

 2) Tìm giá trị nguyên của a để P có giá trị nguyên.

**Câu 2:** 1) Cho đường thẳng d có phương trình: ax + (2a - 1) y + 3 = 0

Tìm a để đường thẳng d đi qua điểm M (1, -1). Khi đó, hãy tìm hệ số góc của đường thẳng d.

 2) Cho phương trình bậc 2: (m - 1)x2 - 2mx + m + 1 = 0.

 a) Tìm m, biết phương trình có nghiệm x = 0.

 b) Xác định giá trị của m để phương trình có tích 2 nghiệm bằng 5, từ đó hãy tính tổng 2 nghiệm của phương trình.

**Câu 3:** Giải hệ phương trình:

 

**ĐỀ SỐ 14**

**Câu 1:** Cho biểu thức

P =  với x ≥ 0, x ≠ 4.

1) Rút gọn P.

2) Tìm x để P = 2.

**Câu 2:** Trong mặt phẳng, với hệ tọa độ Oxy, cho đường thẳng d có phương trình:.

 1) Với giá trị nào của m và n thì d song song với trục Ox.

 2) Xác định phương trình của d, biết d đi qua điểm A(1; - 1) và có hệ số góc bằng -3.

**Câu 3:** Cho phương trình: x2 - 2 (m - 1)x - m - 3 = 0 (1)

 1) Giải phương trình với m = -3

2) Tìm m để phương trình (1) có 2 nghiệm thoả mãn hệ thức  = 10.

3) Tìm hệ thức liên hệ giữa các nghiệm không phụ thuộc giá trị của m.

**ĐỀ SỐ 15**

**Câu 1:** Cho M =  với .

a) Rút gọn M.

b) Tìm x sao cho M > 0.

**Câu 2:** Cho phương trình x2 - 2mx - 1 = 0 (m là tham số)

a) Chứng minh rằng phương trình luôn có hai nghiệm phân biệt.

b) Gọi x1, x2 là hai nghiệm của phương trình trên.

Tìm m để  - x1x2 = 7

**Câu 3:** Một đoàn xe chở 480 tấn hàng. Khi sắp khởi hành có thêm 3 xe nữa nên mỗi xe chở ít hơn 8 tấn. Hỏi lúc đầu đoàn xe có bao nhiêu chiếc, biết rằng các xe chở khối lượng hàng bằng nhau.

**HƯỚNG DẪN GIẢI**

**ĐỀ SỐ 11**

**Câu 1:** 1) Rút gọn

A = 

 = 

2) Giải phương trình: 2x2 - 5x + 3 = 0

Phương trình có tổng các hệ số bằng 0 nên phương trình có 2 nghiệm phân biệt x1 = 1, x2 = .

**Câu 2:** 1) Hàm số nghịch biến khi trên R khi và chỉ khi 3 - k < 0  k > 3

2) Giải hệ: 

**Câu 3:** 1) Phương trình có 2 nghiệm trái dấu khi: m < 0

2) Phương trình có 2 nghiệm x1, x2  ∆’ = 9 - m ≥ 0  m ≤ 9

Theo hệ thứcViét ta có 

Theo yêu cầu của bài ra x1 - x2 = 4 (3)

Từ (1) và (3)  x1 = 5, thay vào (1)  x2 = 1

Suy ra m = x1.x2 = 5 (thoả mãn)

Vậy m = 5 là giá trị cần tìm.

**ĐỀ SỐ 12**

**Câu 1:** Rút gọn biểu thức

1) A =  = 

 =  = 15

2) B =  với a ≥ 0, a ≠ 1

=  = (1 + ) (1 - ) = 1 - a

**Câu 2:** 1) Đồ thị hàm số đi qua điểm M (- 2; -12) nên ta có: - 12 = a. (- 2)2  4a = -12

 a = - 3. Khi đó hàm số là y = - 3x2.

2) a) Với m = 5 ta có phương trình: x2 + 12x + 25 =0.

∆’ = 62 -25 = 36 - 25 = 11

x1 = ; x2 = 

b) Phương trình có 2 nghiệm phân biệt khi:

∆’ > 0  (m + 1)2 - m2 > 0 2m + 1 > 0  m >  (\*)

Phương trình có nghiệm x = - 2  4 - 4 (m + 1) + m2 = 0

 m2 - 4m = 0   (thoả mãn điều kiện (\*))

Vậy m = 0 hoặc m = 4 là các giá trị cần tìm.

**Câu 3:**

Gọi chiều dài của thửa ruộng là x, chiều rộng là y. (x, y > 0, x tính bằng m)

Diện tích thửa ruộng là x.y

Nếu tăng chiều dài thêm 2m, chiều rộng thêm 3 m thì diện tích thửa ruộng lúc này là: (x + 2) (y + 3)

Nếu giảm cả chiều dài và chiều rộng 2m thì diện tích thửa ruộng còn lại là (x-2) (y-2).

Theo bài ra ta có hệ phương trình:

 



.

Vậy diện tích thửa ruộng là: S = 22 .14= 308 (m2).

**ĐỀ SỐ 13**

**Câu 1:**

1) Điều kiện: a ≥ 0, a ≠ 1, a ≠ 2

Ta có: 

 

2) Ta có: P = 

P nhận giá trị nguyên khi và chỉ khi 8  (a + 2)



**Câu 2:**

1) Đường thẳng đi qua điểm M (1; -1) khi a + (2a - 1) . (- 1) + 3 = 0

 a - 2a + 4 = 0  a = 4

Suy ra đường thẳng đó là 4x + 7y + 3 = 0 

nên hệ số góc của đường thẳng là 

 2) a) Phương trình có nghiệm x = 0 nên: m + 1 = 0.

 b) Phương trình có 2 nghiệm khi:

∆’ = m2 - (m - 1) (m + 1) ≥ 0  m2 - m2 + 1 ≥ 0, đúng m.

Ta có x1.x2 = 5  = 5  m + 1 = 5m - 5 .

Với m =  ta có phương trình : x2 - 3x + x2 - 6x + 5 = 0

Khi đó x1 + x2 = 

**Câu 3:** Hệ đã cho .

**SỐ 14**

**Câu 1:** 1) Ta có : 

P =  =

 = 

 = 

2) P = 2 khi 

**Câu 2**: 1) d song song với trục Ox khi và chỉ khi .

2) Từ giả thiết, ta có: .

Vậy đường thẳng d có phương trình: 

**Câu 3:** 1) Với m = - 3 ta có phương trình: x2 + 8x = 0  x (x + 8) = 0 

2) Phương trình (1) có 2 nghiệm khi:

∆’  (m - 1)2 + (m + 3) ≥ 0 m2 - 2m + 1 + m + 3 ≥ 0

m2 - m + 4 > 0  đúng 

Chứng tỏ phương trình có 2 nghiệm phân biệt m

Theo hệ thức Vi ét ta có: 

Ta có  = 10  (x1 + x2)2 - 2x1x2 = 10 4 (m - 1)2 + 2 (m + 3) = 10

 4m2 - 6m + 10 = 10

3) Từ (2) ta có m = -x1x2 - 3 thế vào (1) ta có:

x1 + x2 = 2 (- x1x2 - 3 - 1) = - 2x1x2 - 8

 x1 + x2 + 2x1x2 + 8 = 0

Đây là hệ thức liên hệ giữa các nghiệm không phụ thuộc m.

 **ĐỀ SỐ 15**

**Câu 1**: a) M = 

 = 

 = 

 = .

b) M > 0  x - 1 > 0 (vì x > 0 nên  > 0)  x > 1. (thoả mãn)

**Câu 2:** a) Ta thấy: a = 1; b = - 2m; c = - 1, rõ ràng: a. c = 1 . (-1) = -1 < 0

 phương trình luôn có hai nghiệm phân biệt với mọi m

b) Vì phương trình luôn có 2 nghiệm phân biệt. Theo hệ thức Vi-ét, ta có:

 do đó: 

  (2m)2 - 3 . ( -1) = 7  4m2 = 4  m2 = 1  m =  1.

**Câu 3:** Gọi x (chiếc) là số xe lúc đầu (x nguyên, dương)

Số xe lúc sau là: x + 3 (chiếc)

Lúc đầu mỗi xe chở:  (tấn hàng), sau đó mỗi xe chở:  (tấn hàng)

Ta có phương trình:  x2 + 3x - 180 = 0

Giải phương trình ta được x1 = - 15 (loại); x2 = 12 (TMĐK)

Vậy đoàn xe lúc đầu có 12 chiếc.

**ĐỊA 9**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1: Nước ta có vị trí tiếp giáp giữa lục địa và đại dương, nơi tiếp giáp của vành đai sinh khoáng nào?**

A. Thái Bình Dương và Á – Âu B. Thái Bình Dương và Địa Trung Hải

C. Á – Âu D. Thái Bình Dương và Nam Á

**Câu 2: Nguyên nhân nào làm cho thiên nhiên Việt Nam khác hẳn với thiên nhiên các nước có cùng vĩ độ ở Tây á, Đông Phi và Tây Phi?**

A. Việt Nam nằm trong khu vực nhiệt đới gió mùa

B. Việt Nam có bờ biển dài, thiên nhiên chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển

C. Do đất nước hẹp ngang, trải dài trên nhiều vĩ độ.

D. Do cả ba nguyên nhân trên

**Câu 3. Việc giữ vững chủ quyền của một hòn đảo, dù nhỏ, lại có ý nghĩa rất lớn, vì các đảo là**

A. Một bộ phận không thể tách rời của lãnh thổ nước ta

B. Nơi có thể tổ chức quần cư, phát triển sản xuất

C. Hệ thống tiền tiêu của vùng biển nước ta

D. Cơ sở để khẳng định chủ quyền đối với vùng biển và thềm lục địa của nước ta.

**Câu 4. Hãy cho biết vùng biển nước ta gồm những bộ phận nào?**

A. Nội thuỷ, thềm lục địa, gần thềm lục địa

B. Nội thuỷ, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải, đặc quyền kinh tế, thềm lục địa

C. Nội thuỷ, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải, phát triển kinh tế

D. Nội thuỷ, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải, đặc quyền kinh tế, sâu nội địa

**Câu 5: Địa hình đồi núi đã làm cho:**

 (1) Miền núi nước ta có khí hậu mát mẻ thuận lợi để phát triển du lịch.

 (2) Nước ta giàu có về tài nguyên rừng với hơn 3/4 diện tích lãnh thổ.

 (3) Sông ngòi nước ta có tiềm năng thuỷ điện lớn với công suất trên 30 triệu kW.

 (4) Các đồng bằng thường xuyên nhận được lượng phù sa bồi đắp lớn.

Các nhận định sai là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. | (1), (2), (3) | B. | (1), (2), (4) |
| C. | (2), (3), (4) | D. | (1), (3), (4) |

**Câu 6. Các đèo nào do núi chạy thẳng ra biển ,cắt các đồng bằng ven biển miền Trung ra nhiều khu vực:**

A. Đèo Ngang, đèo Hải Vân , đèo Cù Mông, đèo Cả.

B. Đèo Hải VâN, đèo An Khê, đèo Ngang , đèo Lao Bảo .

C. Đèo Lao Bảo, đèo Hải Vân , đèo Cả, đèo An Khê.

D. Đèo An Khê, đèo Hải Vân, đèo Cù Mông, đèo Ngang

**Câu 7. Gió mùa mùa hạ chính thức ở nước ta xuất phát từ**

A. áp cao chí tuyến bán cầu Bắc. B. áp cao ở lục địa phương Bắc.

C. áp cao vịnh Ben - gan. D. áp cao cận chí tuyến bán cầu Nam.

**Câu 8. Biểu hiện tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta là:**

(1) Hàng năm, nước ta nhận được lượng nhiệt Mặt Trời lớn

(2) Trong năm, Mặt Trời luôn đứng cao trên đường chân trời

(3) Trong năm, Mặt Trời qua thiên đỉnh hai lần

(4) Tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ dương quanh năm

Các đáp án đúng là:

A. (1), (2), (3) B. (2), (3), (4) C. (1), (3), (4) D. (1), (2), (4)

**Câu 9: Phần lớn sông ngòi nước ta ngắn và dốc do:**

A. Diện tích lãnh thổ không lớn

B. Địa hình nhiều đồi núi, nhiều nơi ăn sát ra biển

C. Lãnh thổ kéo dài, hẹp ngang

D. Phần lớn sông ngòi bắt nguồn từ bên trong lãnh thổ

**Câu 10. Đây là một dặc điểm của sông ngòi nước ta do chịu tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa**

1. Lượng nước phân bố không đều giữa các hệ thống sông
2. Phần lớn sông chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam
3. Phần lớn sông đều ngắn , dốc , dễ bị lũ lụt.
4. Sông có lưu lượng lớn , hàm lượng phù sa cao.

**Câu 11:  Cơ cấu thành phần kinh tế của nước ta đang chuyển dịch theo hướng:**

|  |  |
| --- | --- |
| A. | Tăng tỉ trọng khu vực kinh tế Nhà nước. |
| B. | Giảm tỉ trọng khu vực kinh tế ngoài quốc doanh. |
| C. | Giảm dần tỉ trọng khu vực có vốn đầu tư nước ngoài. |
| D. | Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng nhanh tỉ trọng. |

**Câu 12. Căn cứ vào Atlat Địa lý Việt Nam trang 20, hãy cho biết các tỉnh nào sau đây có diện tích rừng so với diện tích toàn tỉnh trên 60%?**

A. Tuyên Quang, Nghệ An, Đắk Lắk, Lâm Đồng.

B. Lâm Đồng, Đắk Lắk, Kon Tum, Quảng Bình.

C. Quảng Bình, Quảng Trị, Kon Tum, Lâm Đồng.

D. Tuyên Quang, Quảng Bình, Kon Tum, Lâm Đồng

**Câu 13: Ngành đánh bắt thuỷ hải sản nước ta còn hạn chế là do**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. | thiên nhiên nhiều thiên tai. | B. | môi trường bị ô nhiễm, suy thoái. |
| C. | thiếu vốn đầu tư. | D. | ngư dân ngại đánh bắt xa bờ. |

**Câu 14: Cơ sở để phát triển ngành công nghiệp trọng điểm là nguồn tài nguyên**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. | quý hiếm.  | B. | dễ khai thác. |
| C. | gần khu đông dân cư.  | D. | có trữ lượng lớn. |

**Câu 15. Hoạt động nào sau đây thuộc lĩnh vực dịch vụ tiêu dùng ở nước ta?**

A. Dịch vụ cá nhân, giáo dục và khách sạn.

B. Kinh doanh tài sản, tư vấn và tín dụng.

C. Thương nghiệp, khách sạn và nhà hàng.

D. Giao thông vận tải, bảo hiểm và đoàn thể.

**Câu 16: Khó khăn lớn nhất cho sản xuất nông nghiệp ở Trung du và miền núi Bắc Bộ vào mùa đông là:**

A. Thiếu nước tưới B. Thời tiết quá lạnh

C. Thời tiết diễn biết thất thường D. Bão lũ thường xảy ra

**Câu 17:**  **Các vùng trọng điểm lúa lớn nhất nước ta là:**

A. Đồng bằng sông Hồng B. Đồng bằng Duyên hải Miền Trung

C. Đồng bằng duyên hải Bắc Trung Bộ D. Đồng bằng sông Cửu Long

**Câu 18**: **Đặc điểm nào sau đây không đúng với vùng Bắc Trung Bộ:**

|  |  |
| --- | --- |
| A. | Tất cả các tỉnh đều giáp biển |
| B. | Địa hình cao ở phía Tây, thấp ở phía Đông |
| C. | Vùng có tiềm năng về tài nguyên rừng đứng thứ 2 sau Tây Nguyên |
| D. | Vùng có các đồng bằng phù sa màu mỡ rộng lớn ở ven biển |

**Câu 19.** **Một trong những vấn đề đáng lo ngại trong việc phát triển rừng ở Tây Nguyên là:**

A. Đất rừng ngày càng bị thu hẹp.

B. Công tác trồng rừng gặp nhiều khó khăn

C. Tình trạng rừng bị phá, bị cháy diễn ra thường xuyên

D. Các vườn quốc gia bị khai thác bừa bãi

**Câu 20:** **Điểm giống nhau giữa vùng Đông Nam Bộ và Tây Nguyên về tự nhiên là:**

A. Có đất xám phù sa cổ tập trung thành vùng lớn

B. Có đất badan tập trung thành vùng lớn

C. Sông ngòi dày đặc, nhiều nước quanh năm

D. Nhiệt độ quanh năm cao trên 27oC

**II. PHẦN TỰ LUẬN**

**Câu 1 (2,0 điểm):**

 **a)** Tại sao việc làm đang là vấn đề xã hội gay gắt ở nước ta hiện nay?

 **b)** Hãy nêu các giải pháp chủ yếu để giải quyết vấn đề việc làm ở nước ta hiện nay?

**Câu 2 (3,0 điểm):**

**1)** Dựa vào Atlát Địa lý Việt Nam và kiến thức đã học em hãy cho biết: Trong các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp ở nước ta thì nhân tố nào được coi là yếu tố quyết định để tạo nên những thành tựu to lớn trong nông nghiệp hiện nay? Hãy phân tích ảnh hưởng của nhân tố đó.

**2)** Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:

**a)** Phân tích những thuận lợi để nước ta có thể đưa chăn nuôi lên thành ngành sản xuất chính.

**b)** Giải thích vì sao công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm chiếm tỉ trọng lớn trong cơ cấu ngành công nghiệp nước ta?

**Câu 3 (3,5 điểm):**

Dựa vào Atlat địa lí Việt Nam và kiến thức đã học hãy: Chứng minh Duyên hải Nam Trung Bộ có nhiều điều kiện để phát triển ngành du lịch?

**Câu 4 (3,0 điểm)**

Cho bảng số liệu:

**CƠ CẤU GDP PHÂN THEO KHU VỰC KINH TẾ CỦA NƯỚC TA**

**GIAI ĐOẠN 1990 – 2012**

*(Đơn vị: %)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **1990** | **2000** | **2010** | **2012** |
| Nông – lâm – thủy sản | 38,7 | 24,5 | 19,0 | 19,7 |
| Công nghiệp – xây dựng | 22,7 | 36,7 | 38,2 | 38,6 |
| Dịch vụ | 38,6 | 38,8 | 42,8 | 41,7 |

 *(Nguồn: Niên giám Thống kê Việt Nam 2013, NXB Thống kê,2014)*

1) Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện sự chuyển dịch cơ cấu khu vực kinh tế nước ta giai đoạn 1990 - 2012.

2) Nhận xét và giải thích về cơ cấu và sự chuyển dịch cơ cấu khu vực kinh tế ở nước ta trong giai đoạn trên.

**----------------- HẾT ------------------**

***Ghi chú: Thí sinh được sử dụng Atlat Địa lí Việt Nam do Nhà xuất bản Giáo dục ấn hành***

Bài 1: Đốt cháy hoàn toàn 2,2 g chất hữu cơ A, được 4,4 g CO2 và 1,8 g H2O

a)  Xác định CTĐGN của chất A

b) Xác định CTPT chất A biết rằng nếu làm bay hơi 1,1 g chất A thì thể tích hơi thu được đúng bằng thể tích của 0,4 g khí O2 ở cùng nhiệt độ và áp suất.

Bài 2: Đốt cháy hoàn toàn 4,1 g chất hữu cơ A được 2,65 g Na2CO3, 1,35 g H2O và 1,68 lít CO2 (đktc). Xác định CTĐGN của chất A

Bài 3: Tìm CTPT của mỗi chất trong từng trường hợp sau:

a. Đốt cháy 0,6g chất hữu cơ A thì thu được 0,88g CO2 và 0,36g H2O và

b. Đốt cháy 7g chất hữu cơ B thì thu được 11,2 lít CO2 (đkc) và 9g H2O. Khối lượng riêng của B ở đkc là 1,25g/l

c. Đốt cháy hoàn toàn 10g chất hữu cơ C thu được 33,85g CO2 và 6,94g H2O. Tỷ khối hơi của C so với không khí là 2,69.ĐS: C2H4O2; C2H4; C6H6

Bài 4: Đốt cháy hoàn toàn m(g) một Hydrocacbon A thì thu được 2,24 lít CO2 (đkc) và 3,6g H2O.

a. Tính m và % khối lượng các nguyên tố trong A?

b. Xác định CTN; CTPT của A biết

ĐS: 1,6g; 75%; 25%; CH4

Bài 5: Đốt cháy hoàn toàn 0,9g một chất hữu cơ có thành phần gồm các nguyên tố C, H, O người ta thu được 1,32g CO2 và 0,54g H2O. Khối lượng phân tử chất đó là 180đvC. Hãy xác định CTPT của chất hữu cơ nói trên? ĐS: C6H12O6

Bài 6: Đốt cháy hoàn toàn 5,2g hợp chất hữu cơ A rồi cho sản phẩm lần lượt qua bình H2SO4 đđ thì khối lượng bình tăng 1,8g và qua bình đựng nước vôi trong dư thì có 15g kết tủa. Xác định CTPT của A biết ĐS: C3H4O4

Bài 7: Đốt cháy hoàn toàn một lượng Hydrocacbon A rồi cho toàn bộ sản phẩm lần lượt qua bình một đựng H2SO4 đđ rồi qua bình hai đựng nước vôi trong dư. Sau thí nghiệm khối lượng bình một tăng 0,36g và bình hai có 2g kết tủa trắng.

a. Tính % khối lượng các nguyên tố trong A?

b. Xác định CTN và CTPT của A biết dA/KK = 0,965?

c. Nếu ta thay đổi thứ tự hai bình trên thì độ tăng khối lượng mỗi bình ra sao sau thí nghiệm?

ĐS: 85,71%; 14,29%; C2H4; tăng 1,24g và không đổi

**ANH 9**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| drink | drank | drunk | uống |
| eat | ate | eaten | ăn |
| fall | fell | fallen | giảm |
| feel | felt | felt | cảm thấy |
| fight | fought | fought | chiến đấu |
| find | found | found | tìm |
| fly | flew | flown | bay |
| forget | forgot | forgotten | quên |
| forgive | forgave | forgiven | tha thứ |
| freeze | froze | frozen | đóng băng |
| get | got | got | có được |
| give | gave | given | cung cấp cho |
| go | went | gone | đi |
| grow | grew | grown | phát triển |
| hang | hung | hung | treo |
| have | had | had | có |
| hear | heard | heard | nghe |
| hide | hid | hidden | ẩn |
| hit | hit | hit | nhấn |
| hold | held | held | tổ chức |
| hurt | hurt | hurt | tổn thương |
| keep | kept | kept | giữ |
| know | knew | known | biết |
| lay | laid | laid | đặt |
| lead | led | led | dẫn |
| learn | learned/learnt | learned/learnt | học |

**I. Use the correct form of verbs in brackets.**

1. In all the world, there (be) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ only 14 mountains that (reach) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_above 8,000 meters.

2. He sometimes (come) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to see his parents.

3. When I (come) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_, she (leave) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_for Dalat ten minutes ago.

4. My grandfather never (fly) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ in an airplane, and he has no intention of ever doing so.

5. We just (decide) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ that we (undertake) the job.

6. He told me that he (take) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ a trip to California the following week.

7. I knew that this road (be) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ too narrow.

8. Right now I (attend) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ class. Yesterday at this time I (attend) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_class.

9. Tomorrow I'm going to leave for home. When I (arrive) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_at the airport, Mary (wait) for me.

10. Margaret was born in 1950. By the year 2005, she (live) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_on this earth for 55 years.

**II. WISH**

1. I wish we(not have) a test today.
2. I wish these exercises(not be) so difficult.
3. I wish we(live) near the beach.
4. Do you ever wish you(can travel) more?
5. I wish I(be) better at Maths.
6. I wish we(not have to) wear a school uniform.
7. Sometimes I wish I(can fly).
8. I wish we(can go) to Disney World.

**III. Rewrite the second sentences.**

1. “ Why don’t you put better lock on the door,Barbara”? said John

=> John suggested..................................................................................................

2. Although his both legs were broken in the crash, he managed to get out of the car before it exploded.

=> Despite his........................................................................................................

3. I haven’t eaten this kind of food before.

=> This is the first............................................................................................

4. The architect has drawn plans for an extension to the house.

=> Plans...............................................................................................................

5. It isn’t necessary for you to finish by Saturday

=> You..................................................................................................................

6. “ How many survivors are there?”, asked the journalist.

=> The journalist wanted to know........................................................................

7. It was such rotten meat that it had to be thrown away.

=> The meat was.................................................................

8. It is essential that Professor Van Helsing is met at the airport.

=> Professor Van Helsing................................................................................

9. You can’t visit the USA unless you have a visa.

=> If you.................................................................

10. “ Can I borrow your typewriter,Janet”? asked Peter.

=> Peter asked if.......................................................................

11. She started working as a secretary five years ago.

=> She has..............................................................................

12. She knows a lot more about it than I do.

=> I don’t know...............................................................................

13. My French friend finds driving on the left difficult.

=> My French friend isn’t............................................................................

14. They think the owner of the house is abroad.

=> The owner.....................................................................................

15. We didn’t go on holiday because we did not have enough money.

=> If we.................................................................................................

16. The children couldn’t go swimming because the sea was rough.

=> The sea was too..................................................................................

17. The mechanic serviced my car last week.

=> I............................................................................................

18. I’m always nervous when I travel by air.

=> Traveling........................................................................................................

19. He couldn’t afford to buy the car.

=> The car...........................................................................................................

20. “Why don’t you put your luggage under the seat?” he asked.

=> He suggested......................................

**TIN HỌC 9**

**Lưu ý: Các em làm bài tập xong gửi cho thầy để lấy điểm qua 1 trong hai cách sau:**

1. **Gửi qua email:** **hiep.thcsandien@gmail.com**
2. **Gửi từ điện thoại qua Vnedu connect**

**BÀI THỰC HÀNH 9 : THỰC HÀNH TỔNG HỢP**

**TẠO MỘT BÀI TRÌNH CHIẾU HOÀN CHỈNH**

**1. Đọc bài viết “Lịch sử máy tính” (sgk trang 109) để lập dàn ý làm nội dung để tạo bài trình chiếu về chủ đề này.**

**A. GỢI Ý CHO BÀI TRÌNH CHIẾU NHƯ SAU :**

**Trang 1: Lịch sử máy tính**

**Trang 2: Máy tính điện tử đầu tiên**

   •Có tên là ENIAC

   • Khởi công năm 1943, hoàn thành năm 1946

**Trang 3: ENIAC**

   • Rất lớn và nặng

   • Có bộ nhớ và hoạt động theo chương trình

   • Được chế tạo dựa trên nguyên lí của Phôn Nôi-man

**Trang 4: Một vài máy tính lớn khác**

**Trang 5: Máy tính cá nhân đầu tiên**

   • Có tên là Micral

   • Do ông Trương Trọng Thi (người Việt sống ở Pháp) và đồng nghiệp phát minh (1973)

**Trang 6: Máy tính cá nhân IBM**

   • Có tên là IBM PC/XT (1983)

   • Phần lớn máy tính cá nhân hiện nay được sản xuất dựa trên máy tính IBM

**Trang 7: Một số dạng máy tính ngày nay**

   • Máy tính lớn

   • Siêu máy tính

   • Máy tính xách tay

   • Máy tính bảng

   • Máy trợ giúp cá nhân

**B. TẠO BÀI TRÌNH CHIẾU:**

- Bước 1: Khởi động PowerPoint.

- Bước 2: Tạo màu nền thích hợp cho trang chiếu.

    + Nháy lệnh **New Slide** trong nhóm **Slides** trên dải lệnh **Home** để chèn thêm trang chiếu mới:



    + Nháy chọn trang chiếu trong ngăn bên trái. Mở dải lệnh **Design** và nháy nút phía dưới, bên phải nhóm lệnh **Background** để hiển thị hộp thoại **Format Background**. Thực hiện các tùy chọn để định dạng màu nền cho trang chiếu.



- Bước 3: Áp dụng mẫu bố trí thích hợp cho từng trang chiếu, nhập nội dung văn bản và chèn hình ảnh tương ứng vào các trang chiếu.

**Áp dụng mẫu bố trí thích hợp cho từng trang chiếu.**

Chọn lần lượt các trang chiếu trong cột bên trái. Nháy lệnh Layout trong nhóm **Slides** trên dải lệnh **Home** và nháy chuột vào mẫu bố trí hai cột trong danh sách hiện ra:



\* Chèn thêm hình ảnh vào các trang chiếu của bài trình chiếu.

    + Sử dụng lệnh **Picture** trong nhóm **Images** (trên dải lệnh Insert) để chèn các hình ảnh thích hợp vào mỗi trang chiếu.

    + Kéo thả chuột để thay đổi vị trí, tăng giảm kích thước của các hình ảnh trên các trang chiếu để có kết quả trình bày hợp lí.



- Bước 4: Định dạng văn bản nhất quán trên các trang chiếu, lưu ý màu chữ.

\* Định dạng trang chiếu: Sử dụng các lệnh trong hai dải lệnh **Home** và dải lệnh **Design** để định dạng trang chiếu.



- Bước 5: Đặt hiệu ứng thống nhất để chuyển trang chiếu.

Để tạo hiệu ứng chuyển trang chiếu, em thực hiện theo các bước:

1. Chọn các trang chiếu cần tạo hiệu ứng.

2. Mở dải lệnh **Transitions** và chọn kiểu hiệu ứng chuyển trang chiếu trong nhóm **Transition to This Slide**.

3. Nháy lệnh **Apply To All** trong nhóm **Timing** nếu muốn áp dụng kiểu hiệu ứng chuyển đã chọn cho mọi trang chiếu của bài trình chiếu; nếu không, hiệu ứng chỉ được áp dụng cho các trang chiếu đã được chọn trước.



- Bước 6: Đặt hiệu ứng động cho các đối tượng trên các trang chiếu.

**Để tạo hiệu ứng động cho đối tượng trên trang chiếu, em thực hiện theo các bước:**

1. Chọn đối tượng trên trang chiếu cần áp dụng hiệu ứng động.

2. Mở dải lệnh **Animations**.

3. Nháy chuột chọn hiệu ứng động thích hợp trong nhóm **Animations**.



→ Kết quả:



3. Trình chiếu để kiểm tra, chỉnh sửa và lưu kết quả.

\* Nháy nút **Slide Show** ở phía dưới bên phải thanh trạng thái (hoặc mở dải lệnh **Slide Show** và sử dụng lệnh From Beginning trong nhóm Start **Slide Show**) để trình chiếu kết quả.



\* Lưu bài trình chiếu: trình chiếu và kiểm tra